

Bản án số: 50/2024/HSPT

Ngày: 27-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Thẩm phán: Ông Trương Công Huân

Ông Phan Thanh Nguyễn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/TLPT-HS ngày 16/01/2024 đối với bị cáo Đào Duy Khương, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 504/2023/HS-ST ngày 06/12/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đào Duy Khương, sinh năm 1989 tại: tỉnh Bình Dương; số định danh: 079089021746; nơi đăng ký thường trú và cư trú: số 17 Trung Nữ Vương, khu phố Chợ, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nhân viên Công ty trách nhiệm hữu hạn Yujin Vina; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy Khánh, sinh năm 1961 và bà Phạm Xuân Mai sinh năm 1962; có vợ, chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 24/11/2022, đến ngày 01/12/2022 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Duy Khương là nhân viên tổ trưởng bậc cao của công ty TNHH Yujin Vina, có địa chỉ tại lô 71-74, đường số 4, khu chế xuất Linh Trung, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình làm việc, Khương quen biết với Lương Công Phong là bên bán thép khuôn mẫu giao hàng tại kho của công ty. Phong biết được tại kho của công ty Yujin Vina có nhiều cục Koma máy Rora nên bàn bạc với Khương về việc Phong sẽ đưa các cục máy Koma kém chất lượng cho Khương để Khương đánh tráo các cục Koma chính hãng, đưa ra ngoài để bán cho Phong, thì Khương đồng ý. Ngày 16/11/2022, Khương đi đến thành phố Biên Hòa gặp Phong để lấy 02 cục Koma kém chất lượng từ Phong, rồi đưa về nhà cất giấu. Ngày 21/11/2022, Khương bỏ 02 cục Koma do Phong đưa vào ba-lô rồi đem vào kho của công ty. Tại đây, Khương lấy 02 cục Koma chính hãng của công ty bỏ vào balo cất giấu, rồi lấy 02 cục Koma kém chất lượng bỏ vào kho nhằm mục đích khi công ty kiểm đếm sẽ không phát hiện bị thiếu hụt vật tư. Khi hết giờ làm, Khương mang 02 cục Koma chính hãng ra ngoài, khi qua chốt bảo vệ thì bảo vệ kiểm tra ba-lô nhưng không phát hiện ra, sau đó Khương đem 02 cục Koma này bán cho Phong lấy 10.000.000 đồng. Ngày 22/11/2022, qua kiểm tra công ty Yujin Vina phát hiện Khương là người đánh tráo 02 cục Koma, nên ông Nguyễn Tấn Phát là đại diện theo uỷ quyền của Công ty Yujin Vina đến Công an phường Linh Trung trình báo sự việc. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Đào Duy Khương khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, ngoài ra Khương khai nhận, trước đó Phong có nhu cầu mua cục Koma thì Khương nhờ các tiệm cơ khí gia công và bán cho Phong 18 cục Koma theo yêu cầu của Phong.

Ngày 24/11/2022, Lương Công Phong đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đầu thú và khai nhận: Phong và Khương quen biết nhau do Phong hay giao hàng tại kho do Khương quản lý và có nhờ Khương mua các cục Koma do Khương nhờ gia công. Khi biết được tại kho của Khương quản lý có các cục Koma chính hãng thì Phong bàn bạc với Khương để mua 02 cục Koma chính hãng của công ty.

Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 20/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 02 cục Koma máy Rora xuất xứ Hàn Quốc, dày 5,1 cm, dài trên 14 cm, dài dưới 8,3 cm, rộng 6,5 cm, trọng lượng 3,32 kg/cục, có trị giá 30.322.000 đồng (15.161.000 đồng/cục).

Về dân sự: Đào Duy Khương đã bồi thường cho Công ty Yujin Vina số tiền 30.500.000 đồng, công ty không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Khương.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 504/2023/HS-ST ngày 06/12/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đào Duy Khương phạm tội “Tham ô tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Duy Khương 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2022 đến ngày 01/12/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/12/2023 bị cáo Đào Duy Khương kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Duy Khương khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Đào Duy Khương về “Tham ô tài sản” là có cơ sở pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên cần được xem xét.

Xét, bị cáo Đào Duy Khương kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có cung cấp tình tiết là lao động chính trong gia đình, cha của bị cáo có nhiều bằng khen của Công an tỉnh Sông Bé, nhưng với mức án 03 (ba) năm tù về tội “Tham ô tài sản” mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Duy Khương và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình và cha bị cáo có bằng khen của ngành công an, đề giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và mong muốn nhận được mức án khoan hồng để làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Duy Khương thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Đào Duy Khương là thủ kho của Công ty Yujin Vina. Khương được giao nhiệm vụ quản lý tài sản trong kho của công ty. Bị cáo Khương quen biết với bị cáo Lương Công Phong là bên bán thép khuôn mẫu giao hàng tại kho của công ty và Phong có nhu cầu mua cục Koma. Phong rủ Khương đánh tráo cục Koma chính hãng đem ra bán cho Phong, Khương đồng ý, Phong có nhiệm vụ chuẩn bị 02 cục Koma kém chất lượng. Lợi dụng quyền quản lý tài sản trong kho của mình, ngày 21/11/2022, Khương đánh tráo 02 cục Koma kém chất lượng lấy 02 cục Koma chính hãng của công ty Yujin Vina, có trị giá 30.322.000 đồng, bán cho Lương Công Phong được 10.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi trên của bị cáo Đào Duy Khương đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Như vậy bản án hình sự sơ thẩm số 504/2023/HS-ST ngày 16/12/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Đào Duy Khương về tội danh, khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội.

[3] Về kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo hình phạt 03 năm tù là quá nặng, vì bị cáo có tình tiết là bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha của bị cáo có nhiều bằng khen của ngành công an.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Đào Duy Khương mức hình phạt 03 (ba)

năm tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ đồng phạm của bị cáo so với bị cáo Lương Công Phong trong cùng vụ án. Bởi lẽ, trong vụ án này, bị cáo Khương và Phong tham gia đồng phạm với vai trò ngang nhau, bị cáo Phong là người xúi giục, bị cáo Khương là người thực hành; chỉ có bị cáo Khương là người bồi thường khắc phục hậu quả, mà cấp sơ thẩm lại áp dụng tình tiết này cho bị cáo Phong là sai, từ đó cấp sơ thẩm đánh giá vai trò tham gia phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo không phù hợp, dẫn đến mức hình phạt 03 năm tù cho bị cáo Khương, 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo cho bị cáo Phong, là không công bằng, gây bất lợi cho bị cáo Khương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Duy Khương cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha bị cáo có nhiều bằng khen của ngành công an; bên cạnh đó, bị cáo có tình tiết là bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cần được xem xét.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo: bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, mức hình phạt 03 năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là quá nghiêm khắc, không tương xứng với vai trò của bị cáo so với bị cáo Phong, nên dành cho bị cáo mức hình phạt phù hợp với vai trò, tính chất, mức độ tội phạm mà bị cáo gây ra.

Từ những lập luận trên, thấy kháng cáo của bị cáo Đào Duy Khương là có cơ sở nên được chấp nhận và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đào Duy Khương được chấp nhận, nên căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Duy Khương; sửa bản án sơ thẩm số 504/2023/HS-ST ngày 06/12/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và giảm hình phạt cho bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: bị cáo Đào Duy Khương 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2022 đến ngày 01/12/2022.

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND Thành phố Thủ Đức; (1)
- CATP HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi Cục THA Thành phố Thủ Đức; (1)
- TAND Thành phố Thủ Đức ; (2)
- Công an Thành phố Thủ Đức ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Đức Thụ



